

LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG CỦA CÁN BỘ VIÊN CHỨC VÀ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

ThS. Nguyễn Thị Thu Hồng¹

Tóm tắt: Bằng những phương pháp nghiên cứu thường quy, bài báo lựa chọn được 07 biện pháp chung, 02 biện pháp cho câu lạc bộ Cầu lông cán bộ viên chức và 03 biện pháp cho câu lạc bộ Cầu lông sinh viên, đồng thời xây dựng nội dung, cách thức thực hiện cụ thể cho các biện pháp, từ đó làm cơ sở để tiến hành thực nghiệm và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động cho câu lạc bộ cầu lông Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Từ khóa: Câu lạc bộ Cầu lông, cán bộ viên chức, sinh viên, biện pháp, nâng cao hiệu quả, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Abstract: Using conventional research methods, the article selects 07 measures including 02 measures for the Badminton club for officials and 03 measures for the student Badminton club. At the same time, we have built content and implementation methods for the measures, thereby serving as a basis for conducting experiments and contributing to improving the operational efficiency of the badminton club of Hanoi National University of Education 2.

Keywords: Badminton club, officials, students, measures, improve efficiency, Hanoi National University of Education 2.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, phong trào Cầu lông tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (ĐHSPHN2) đã thu hút đông đảo cán bộ viên chức (CBVC) và sinh viên (SV) tham gia với nhiều hình thức tập luyện đa dạng. Song nhìn chung còn nhiều điểm yếu kém và bất cập, đó là: hoạt động tập luyện còn mang tính tự phát, chưa được tổ chức chặt chẽ và khoa học nên chất lượng chưa cao. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện của cán bộ quản lý câu lạc bộ (CLB) Cầu lông còn lúng túng; Cơ chế chính sách chưa đồng bộ, thiếu hướng dẫn cụ thể; Cơ sở vật chất, kinh phí duy trì hoạt động chưa được đáp ứng đầy đủ; Số lượng giảng viên, hướng dẫn viên chưa đủ để hướng dẫn tập luyện Cầu lông; Số lượng CBVC và SV tham gia tập luyện trong CLB không thường xuyên...

Chính vì vậy, vấn đề lựa chọn những biện pháp (BP) để nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông của CBVC và SV Trường ĐHSPHN2 đang là một trong những yêu cầu cấp bách, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động CLB Cầu lông của CBVC và SV và thúc đẩy phong trào tập luyện thể thao trong Trường ĐHSPHN2.

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; Phỏng vấn, tọa đàm; Toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Xác định cơ sở và nguyên tắc lựa chọn BP

2.1.1. Cơ sở lý luận

- Căn cứ vào các văn bản, chỉ thị, nghị quyết

của Đảng, Nhà nước về công tác GDTC và thể thao trường học, trong đó có hoạt động TDTT ngoại khóa ở các trường đại học.

- Căn cứ vai trò tác dụng và đặc điểm của môn Cầu lông.

- Căn cứ vào đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi của CBVC và SV.

- Căn cứ vào các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tập luyện Cầu lông của CBVC và SV Trường ĐHSPHN2.

- Căn cứ vào kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan.

2.1.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của việc nghiên cứu lựa chọn các BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông gồm có: 1) thông qua điều tra thực trạng về phong trào tập luyện và thi đấu Cầu lông của CBVC và SV và thực trạng hiệu quả hoạt động của CLB Cầu lông; 2) tiến hành phỏng vấn các chuyên gia để lựa chọn BP.

2.1.3. Nguyên tắc lựa chọn BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông cho CBVC và SV Trường ĐHSPHN2

Để nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông cho CBVC và SV Trường ĐHSPHN2 cần phải tuân thủ những nguyên tắc sau: Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu; Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi; Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn; Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ và phát triển; Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học.

2.2. Lựa chọn các BP nâng cao hiệu quả hoạt

động CLB Cầu lông cho CBVC và SV Trường ĐHSPHN2

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn trên, qua phân tích thực trạng hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông của CBVC và SV, chúng tôi đã xác định và tiến hành phỏng vấn 18 chuyên gia, 16 cán bộ quản lý và 22 giảng viên Khoa GDTC để lựa chọn các BP phát triển CLB Cầu lông của CBVC và SV Trường ĐHSPHN2 (Cụ thể xem bảng 1).

Qua bảng 1 cho thấy:

- BP chung cho CLB Cầu lông: Sau khi tiến hành phỏng vấn, với tỷ lệ đồng ý từ 94,4 - 97,6% ý đồng ý với điểm số trung bình theo thang Likert từ 4,72 - 4,88 được các chuyên gia và giảng viên TDTT lựa chọn đánh giá là rất quan trọng. Chúng tôi lựa chọn được 07 BP cho CLB Cầu lông.

BP cho CLB Cầu lông của CBVC: Với tỷ lệ % từ 95,20 - 96% ý kiến đồng ý với điểm số trung bình theo thang Likert từ 4,76 - 4,80 được các chuyên gia và giảng viên khoa GDTC đánh giá là rất quan trọng, lựa chọn được 02 BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông cho CBVC.

BP cho CLB Cầu lông của SV: Tỷ lệ từ 94,0 - 95,20% ý kiến đồng ý với điểm trung bình theo thang Likert từ 4,70 - 4,76 đánh giá ở mức độ rất quan trọng, lựa chọn được 03 BP cho CLB Cầu lông của SV.

2.3. Xây dựng nội dung BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông cho CBVC và SV Trường ĐHSPHN2

Luận án tiến hành xây dựng nội dung các BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông cho

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia, CB quản lý, GV TDTT về các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông của CBVC và SV (n = 56)

TT	Biện pháp	$\bar{x}$	Tỷ lệ %	Kết quả
Biện pháp chung cho CLB Cầu lông				
1	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho CLB Cầu lông.	4,85	97,02	Lựa chọn
2	Tăng cường sự phối hợp giữa BCN và hội viên..	4,77	95,3	Lựa chọn
3	Mở rộng và tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu Cầu lông trong và ngoài trường, xây dựng đội tuyển Cầu lông của Nhà trường.	4,74	94,9	Lựa chọn
4	Tăng cường sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo Nhà trường và nhận thức của CBVC và SV về vai trò, tác dụng của môn cầu lông.	4,72	94,4	Lựa chọn
5	Có chế độ chính sách thỏa đáng đối với đội ngũ GV, HDV TDTT.	4,76	95,2	Lựa chọn
6	Khai thác tối đa hiệu quả CSVC hiện có, đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phục vụ cho tập luyện Cầu lông.	4,88	97,6	Lựa chọn
7	Tích cực thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn tài chính từ nhiều nguồn lực khác nhau.	4,78	95,6	Lựa chọn
Biện pháp cho CLB Cầu lông của CBVC				
1	Tăng cường hỗ trợ chuyên môn của các cá nhân ngoài trường.	4,76	95,2	Lựa chọn
2	Cải tiến tần suất tập và giảm thời gian chờ trong một buổi tập	4,80	96,0	Lựa chọn
Biện pháp cho CLB Cầu lông của SV				
1	Tổ chức giao lưu với các VĐV tiêu biểu, đội tuyển đạt thành tích xuất sắc.	4,76	95,2	Lựa chọn
2	Có điểm ưu tiên cho SV có thành tích xuất sắc ở các giải thi đấu khu vực ngoài trường.	4,70	94,0	Lựa chọn
3	Cử SV ngành GDTC của Khoa để giúp đỡ hội viên và rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm.	4,72	94,47	Lựa chọn

CBVC và SV cụ thể như sau:

*** BP chung cho CLB Cầu lông**

BP 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho CLB Cầu lông

Mục đích: Từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức của CLB, có quy chế hoạt động thống nhất, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giảng viên.

Nội dung, cách thức thực hiện: Đối với CLB Cầu lông CBVC: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên BCN. Mặt khác, củng cố, tăng cường tuyển dụng thêm đội ngũ CB, giảng viên, HDV TDTT có chuyên môn tham gia vào công tác quản lý; Thường xuyên tổ chức các hoạt động chuyên môn giữa CLB với các đơn vị, doanh nghiệp ngoài trường.

Đối với CLB Cầu lông SV: Quy chế tổ chức và hoạt động CLB Cầu lông của SV được BCN CLB ký ban hành sau khi có văn bản đề nghị của khoa GDTC. Phân công cán bộ, giảng viên và SV chuyên ngành GDTC có chuyên môn vững vàng với tư cách phụ trách và trợ lý trong CLB Cầu lông của SV.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa GDTC phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số lượng các tiểu ban được thành lập.

BP 2: Tăng cường sự phối hợp giữa Ban chủ nhiệm và hội viên

Mục đích: Xây dựng được mối liên hệ, sự phối hợp giữa Ban chủ nhiệm với hội viên, cùng nhau xây dựng CLB Cầu lông ngày càng lớn mạnh.

Nội dung, cách thức thực hiện: CLB Cầu lông có nhiệm vụ thường xuyên tổ chức các hoạt động tập luyện và giao lưu thi đấu với các CLB khác, mời những người có trình độ chuyên môn cao về hướng dẫn tập luyện để nâng cao kỹ - chiến thuật nhằm thu hút đông đảo hội viên tham gia tập luyện.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân phụ trách, thường xuyên tổ chức tọa đàm và lấy ý kiến một số GV, HLV và hội viên đối với Quy chế hoạt động.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số buổi sinh hoạt định kỳ theo kế hoạch của CLB Cầu lông.

BP 3: Mở rộng và tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu Cầu lông trong và ngoài trường,

cải tiến nội dung tập luyện trong CLB Cầu lông

Mục đích: Thu hút số lượng CBVC và SV tham gia tập luyện, qua các giải thi đấu CBVC và SV có cơ hội được giao lưu, học hỏi lẫn nhau, nâng cao thành tích. Đồng thời tuyển chọn CBVC và SV vào đội tuyển của trường. Cải tiến nội dung tập luyện trong CLB và tổ chức đa dạng các hình thức tập luyện nhằm thu hút đông đảo đối tượng CBVC, SV tham gia tập luyện có tổ chức, có GV hướng dẫn và có kiểm tra hiệu quả tập luyện thông qua kiểm tra đánh giá tiêu chuẩn thể lực.

Nội dung, cách thức thực hiện:

- Thời gian tập luyện: Từ 90 - 120 phút.

- Về chương trình tập luyện: Khoa GDTC chịu trách nhiệm xây dựng chương trình kế hoạch tập luyện theo từng tuần có GV hướng dẫn, mỗi buổi tập chia thành 2 nhóm để tránh thời gian chờ đợi; Tổ chức huấn luyện đội tuyển; Kế hoạch tham dự các giải thể thao trong và ngoài trường...

- Về các giải thi đấu: Khoa GDTC phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức các giải thi đấu Cầu lông hàng năm trong CLB, cấp trường và ngoài trường. Tổ chức thi đấu, điều hành và làm trọng tài các giải thi đấu Cầu lông chính thức thường niên hàng năm trong CLB và toàn trường. Thường xuyên tổ chức giao lưu thi đấu với các CLB khác, các giải thi đấu ngoài trường, lên kế hoạch mời các chuyên gia, VĐV có thành tích xuất sắc về môn Cầu lông của tỉnh, của đơn vị, doanh nghiệp ngoài trường về gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ những khó khăn, thuận lợi với mục đích nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức tập luyện trong CLB Cầu lông của CBVC và SV.

- Về nội dung tập luyện: Với 04 nội dung bao gồm: Kỹ thuật, chiến thuật, thi đấu và thể lực được phân bổ đều theo từng thời gian cụ thể một tuần tập 3 buổi, tổng số 144 buổi đối với CBVC (01 tháng nghỉ Tết Nguyên Đán không tập) và 132 buổi đối với SV (01 tháng nghỉ Tết Nguyên Đán và 01 tháng nghỉ hè không tập) và theo từng đối tượng mới tập, tập nâng cao hay tập đội tuyển để hội viên trong CLB có thể đáp ứng được lượng vận động từ vừa sức đến nâng cao, bảng 2.

Tiêu chí đánh giá: Số lượng các giải thi đấu trong năm học của CBVC và SV trong và ngoài trường; Số lượng CBVC và SV tham gia các thi đấu trong năm.

BP 4: Tăng cường sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo Nhà trường và nhận thức của CBVC và SV về vai trò, tác dụng của môn Cầu lông

Mục đích: Nâng cao sự quan tâm, lãnh đạo của

nhà trường, Công đoàn đối với CLB Cầu lông, một mặt thúc đẩy sự phát triển môn Cầu lông, mặt khác nhằm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu thể thao và làm cho CBVC và SV hiểu được vai trò, tác dụng của môn Cầu lông trong việc nâng cao sức khỏe, hoàn thiện thể chất; Khuyến khích vận động CBVC và SV tự nguyện tham gia tập luyện trong CLB Cầu lông.

Nội dung, cách thức thực hiện:

Tăng cường sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường, các cấp Ủy Đảng về hoạt động CLB Cầu lông, đội tuyển thi đấu. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường.

Khoa Giáo dục thể chất phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên có trách nhiệm tuyên truyền cho CBVC và SV về vai trò, tác dụng của môn Cầu lông, vận động CBVC và SV trong trường tham gia tập luyện trên các phương tiện thông tin của Nhà trường, đồng thời thường xuyên đổi mới các phương pháp tuyên truyền cho phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa GDTC phối hợp thực hiện; Những hội viên yêu thích tham gia.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số lượng CBVC và SV tham gia tập luyện thường xuyên trong CLB Cầu lông; Số lượng GV, HDV TDTT hướng dẫn tập

luyện Cầu lông.

BP 5: Có chế độ chính sách thỏa đáng đối với đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên TDTT

Mục đích: Nâng cao tinh thần cho mọi cán bộ, giảng viên yên tâm công hiến cho công tác giảng dạy và hướng dẫn ngoại khóa Cầu lông của Nhà trường. Thường xuyên bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ tổ chức giảng dạy và hướng dẫn tập luyện môn Cầu lông.

Nội dung, cách thức thực hiện: Xây dựng và thực hiện các chế độ, chính sách khuyến khích trong tập luyện và thi đấu cho VĐV vào huấn luyện đội tuyển theo quy định hiện hành của Trường ĐHSPT Hà Nội 2.

Tham mưu cho lãnh đạo Nhà trường xây dựng và ban hành các văn bản về chế độ chính sách cho CB, GV GDTC đảm bảo công bằng về giờ dạy, tiết dạy quy chuẩn; đảm bảo chế độ bồi dưỡng giảng dạy thực hành, chế độ trang phục; Ưu tiên điểm cho SV các đội tuyển có thành tích xuất sắc và VĐV có đẳng cấp.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện; Những hội viên yêu thích tham gia.

Tiêu chí đánh giá: Chế độ kinh phí dành cho tập luyện và thi đấu theo quy định hiện hành của Trường ĐHSPT Hà Nội 2; Số buổi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

BP 6: Khai thác tối đa hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phục vụ cho tập luyện Cầu lông

Bảng 2. Nội dung tập luyện của CLB cầu lông CBVC và SV Trường ĐHSPTN 2

TT	Nội dung tập luyện Số buổi tập/ năm		CLB CBVC		CLB SV		χ^2 (0.05) =14,067
			Tỷ lệ %	Số buổi tập/ năm	Tỷ lệ %		
1	Nội dung kỹ thuật	Nhóm kỹ thuật di chuyển	10	6,94	8	6,06	1,75
		Nhóm kỹ thuật giao cầu	12	8,33	11	8,33	
		Nhóm kỹ thuật phòng thủ	14	9,72	12	9,09	
		Nhóm kỹ thuật tấn công	17	11,80	15	11,36	
		Các kỹ thuật nâng cao	22	15,27	17	12,87	
2	Chiến thuật		23	15,97	19	14,39	
3	Thi đấu		41	28,50	42	31,84	
4	Thể lực		5	3,47	8	6,06	
Tổng			144	100	132	100	

Mục đích: Sử dụng, nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất hiện có; đảm bảo điều kiện về sân bãi, dụng cụ cho tập luyện Cầu lông của CBVC và SV.

Nội dung, cách thức thực hiện: Khoa Giáo dục thể chất phối hợp với phòng Quản trị đời sống kiểm kê, rà soát sửa chữa cơ sở vật chất hiện có, đề xuất sửa chữa, nâng cấp những thiết bị, dụng cụ tập luyện Cầu lông. Kẻ vẽ thêm các sân tập luyện ngoài trời. Thống nhất cách thức quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở vật chất. Vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đóng góp kinh phí, dụng cụ tập luyện và nhân lực cho tập luyện Cầu lông.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện; Những hội viên yêu thích tham gia.

Tiêu chí đánh giá: Số lượng sân trong nhà, sân ngoài trời được vẽ mới; Mật độ người tập trên một sân.

BP 7: Tích cực thực hiện công tác xã hội hóa, **huy động nguồn tài chính từ nhiều nguồn lực khác nhau**

Mục đích: Thu hút nguồn lực từ các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài trường tham gia xây dựng CLB Cầu lông và các giải thi đấu của Nhà trường về mặt quản lý, điều hành, tuyên truyền...

Nội dung, cách thức thực hiện: Xây dựng đề án vận động tài trợ, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia tài trợ, đóng góp kinh phí, dụng cụ tập luyện và nhân lực cho CLB Cầu lông Trường ĐHSPhN2.

Thường xuyên tổ chức các giải thi đấu giao lưu giữa CBVC và SV với các đơn vị, doanh nghiệp nhằm thu hút tài trợ từ các đơn vị, doanh nghiệp ngoài trường để đảm bảo cho hoạt động diễn ra thường xuyên và đạt kết quả cao.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện; Những hội viên yêu thích tham gia.

Tiêu chí đánh giá: Hội phí thu được của hội viên; Số lượng nhà tài trợ.

* BP cho CLB Cầu lông của CBVC

BP 1: Tăng cường hỗ trợ chuyên môn của các cá nhân ngoài trường

Mục đích: Thu hút nguồn lực từ CBVC, cá nhân các đơn vị, doanh nghiệp tham gia xây dựng CLB Cầu lông về mặt quản lý, điều hành, tuyên

truyền...

Nội dung, cách thức thực hiện:

Cử giảng viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn hoặc phối hợp mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn. Khoa Giáo dục thể chất phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức thi đấu giao lưu và yêu cầu các đơn vị ngoài trường cử các cá nhân đến hỗ trợ về mặt chuyên môn, đồng thời hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý Đoàn Thanh niên trong quá trình hoạt động.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số lần tổ chức thi đấu giao lưu; Số lượng cá nhân ngoài trường về hỗ trợ về chuyên môn.

BP 2: Cải tiến tần suất tập và giảm thời gian chờ trong một buổi tập

Mục đích: Đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu tập luyện của CBVC trong một buổi tập. Khắc phục tình trạng chú trọng tập luyện đơn thuần, tần suất trong một buổi tập ít, khoảng thời gian trống dài, để giúp cho hội viên có sự thỏa mãn nhiều hơn đối với mong muốn lợi ích sức khỏe, vui chơi, thư giãn tinh thần.

Nội dung, cách thức thực hiện: Trong CLB Cầu lông với số đông hội viên, mỗi buổi tập có mật độ thấp thì cải tiến tần suất tập và giảm thiểu tối đa thời gian chờ đến lượt tập. Phân chia người tập theo từng nhóm nhỏ, tận dụng tối đa sân bãi, dụng cụ tập luyện hiện có, tăng cường các nội dung, tập luyện tích cực đảm bảo mật độ vận động trong một buổi tập cao nhất, đồng thời kết hợp tổ chức thi đấu cũng là gia tăng số lần tập, số buổi tập.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Thời gian tập luyện trong ngày; Chia nhóm tập luyện trong từng buổi tập.

* BP cho CLB Cầu lông của SV

BP 1: Tổ chức giao lưu với các vận động viên tiêu biểu, đội tuyển đạt thành tích xuất sắc

Mục đích: Kịp thời động viên, khích lệ những vận động viên có thành tích xuất sắc, tiếp tục duy trì và cống hiến cho Nhà trường. Góp phần nâng cao đời sống tinh thần, phát hiện và nhân rộng những nhân tố điển hình làm nòng cốt cho CLB Cầu lông phát triển.

Nội dung, cách thức thực hiện:

Lên kế hoạch mời các VĐV, đội tuyển có thành

tích xuất sắc về gặp gỡ, giao lưu với mục đích nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức tập luyện trong CLB Cầu lông của SV. Hội viên trong CLB cũng như những người yêu thích môn Cầu lông sẽ có cơ hội gặp gỡ và giao lưu với những vận động viên tiêu biểu, từ đó thúc đẩy ý chí quyết tâm tập luyện, thi đấu, tính kỷ luật, tinh thần đoàn kết để dành những thành tích cao hơn nữa.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện; Những hội viên yêu thích tham gia.

Tiêu chí đánh giá: Số buổi giao lưu với các VĐV có thành tích theo kế hoạch của CLB Cầu lông.

BP 2: Có điểm ưu tiên cho SV có thành tích xuất sắc ở các giải thi đấu khu vực ngoài trường

Mục đích: Chính sách ưu tiên điểm cộng đối với SV các đội tuyển có thành tích xuất sắc vào kết quả học tập của môn học Cầu lông một cách hợp lý.

Nội dung, cách thức thực hiện:

Trường ĐHSP Hà Nội 2 có chính sách khuyến khích, khen thưởng kịp thời về vật chất và tinh thần đối với thành tích tập luyện và thi đấu của những cá nhân, tập thể được áp dụng theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường vào hoạt động của CLB Cầu lông một cách công khai, minh bạch theo kế hoạch đánh giá hàng năm.

Chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với những SV có thành tích xuất sắc hàng năm.

Áp dụng chính sách chuyển đổi kết quả tập luyện và thi đấu của SV vào kết quả học tập môn học Cầu lông một cách hợp lý, công khai.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Đoàn thanh niên, Hội SV và Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số lần được khen thưởng trong năm học; Chế độ thưởng điểm cho cá nhân có thành tích.

BP 3: Cử SV ngành Giáo dục thể chất của Khoa để giúp đỡ hội viên và rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm

Mục đích: Xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên TDTT chuyên trách đảm bảo về số lượng và trình độ chuyên môn.

Nội dung, cách thức thực hiện: Khoa Giáo dục thể chất chủ động cử SV ngành Giáo dục thể chất thành tích về môn Cầu lông giúp đỡ về mặt chuyên môn như: huấn luyện, tổ trọng tài, chỉ đạo chuyên môn các đội thể thao tham gia các giải trong và ngoài trường.

Tận dụng nguồn lực sẵn có là SV chuyên ngành của Khoa Giáo dục thể chất và liên kết, hợp tác với các đơn vị, doanh nghiệp ngoài trường, mời những vận động viên có thành tích về chia sẻ và hướng dẫn chuyên môn.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban giám hiệu chỉ đạo; Khoa Giáo dục thể chất phối hợp thực hiện.

Tiêu chí đánh giá: Số lượng SV chuyên ngành Khoa GDTC tham gia hỗ trợ.

Tóm lại: Các BP mà chúng tôi lựa chọn đều phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Trường ĐHSPHN2, đáp ứng được nguyện vọng của CBVC và SV khi tham gia vào CLB Cầu lông.

3. KẾT LUẬN

Căn cứ vào cơ sở khoa học và nguyên tắc lựa chọn BP và thông qua phỏng vấn các chuyên gia và giảng viên, chúng tôi đã lựa chọn 07 BP chung cho CLB Cầu lông, 02 BP cho CLB Cầu lông CBVC và 03 BP cho CLB Cầu lông SV. Các BP được xây dựng với mục đích rõ ràng, nội dung, cách thức thực hiện và tiêu chí đánh giá cụ thể để triển khai trong thực nghiệm nâng cao hiệu quả hoạt động của CLB Cầu lông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phùng Xuân Dũng (2017), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động TDTT ngoại khóa cho SV trường Đại học TDTT Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
2. Lê Thanh Hà (2018), *Nghiên cứu mô hình CLB Cầu lông trong một số trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Luận án tiến sĩ giáo dục, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh.
3. Nguyễn Thị Thu Hồng (2012), *“BP nâng cao chất lượng hoạt động CLB Cầu lông cho công chức, viên chức trường ĐHSPHN2”*, Luận văn thạc sĩ giáo dục.
4. Nguyễn Tiến Lâm (2017), *Nghiên cứu giải pháp nhằm duy trì và phát triển thể lực cho công nhân nhà máy Luyện gang khu Gang thép Thái Nguyên*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Nguồn bài viết: Bài báo được trích từ luận án tiến sĩ khoa học giáo dục “Nghiên cứu lựa chọn BP nâng cao hiệu quả hoạt động CLB Cầu lông của trường ĐHSPHN2” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hồng.

Ngày nhận bài: 27/3/2022; **Ngày duyệt đăng** 1/5/2022